KIẾN THỨC THÁI ĐỘ THỰC HÀNH VÀ CÁC YẾU TỐ LIÊN QUAN TRONG PHÒNG VÀ XỬ TRÍ BỆNH TIÊU CHẢY CẤP Ở TRẺ EM CỦA BÀ MẸ CÓ CON DƯỚI 5 TUỔI TẠI ẤP ĐÔNG BA, XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG THÁNG 03/2009

Trần Thị Thúy Hằng, Lý Văn Xuân***

TÓM TẮT

Mục tiêu: *Xác định kiến thức, thái độ, thực hành của bà mẹ và các yếu tố liên quan trong phòng và xử trí bệnh tiêu chảy cấp ở trẻ em.*

Phương pháp nghiên cứu: *Nghiên cứu cắt ngang mô tả có phân tích. Đối tượng nghiên cứu là 209 bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại ấp Đông Ba, xã Bình Hòa, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương 3/2009 được khảo sát vào tháng 3 năm 2009 bằng phỏng vấn với bộ câu hỏi soạn sẵn.*

Kết quả: *Trong 209 bà mẹ được khảo sát, có 37,32% bà mẹ có kiến thức đúng, 77,03% bà mẹ có thái độ đúng, 84,69% bà mẹ có thực hành đúng trong phòng bệnh tiêu chảy và 62,68% bà mẹ có kiến thức đúng, 10,53% bà mẹ có thái độ đúng, 87,08% bà mẹ có thực hành đúng trong xử trí bệnh tiêu chảy cấp. Có mối liên quan về kiến thức, thái độ phòng bệnh tiêu chảy giữa các bà mẹ có trình độ học vấn khác nhau: Bà mẹ có trình độ trên cấp 3 có kiến thức, thái độ phòng bệnh tốt hơn bà mẹ có trình độ từ cấp 1 trở xuống. Ngoài ra, nghiên cứu cũng cho thấy có mối liên quan về thực hành xử trí bệnh tiêu chảy giữa các bà mẹ có nhóm tuổi khác nhau: Bà mẹ nhóm tuổi từ 25 trở lên có thực hành xử trí bệnh tiêu chảy cấp tốt hơn bà mẹ dưới 25 tuổi.*

Kết luận: *Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức, thái độ, thực hành đúng trong phòng và xử trí bệnh tiêu chảy cấp chưa cao. Có mối liên quan về kiến thức, thái độ phòng bệnh tiêu chảy giữa các bà mẹ có với trình độ học vấn khác nhau và có mối liên quan về thực hành xử trí bệnh tiêu chảy giữa các nhóm tuổi của bà mẹ.*

Từ khóa: *Kiến thức, thái độ, thực hành, tiêu chảy cấp, phòng bệnh, xử trí bệnh.*

ABSTRACT

KNOWLEDGE, ATTITUDE, PRACTICE AND RELEVANT FACTORS ON PREVENTION AND MANAGEMENT OF ACUTE DIARRHEA IN CHILDREN OF MOTHERS WHO HAVE UNDER - FIVE - YEAR CHILDREN AT DONG BA, BINH HOA WARD, THUAN AN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE IN MARCH 2009

Tran Thi Thuy Hang, Ly Van Xuan *Y Hoc TP. Ho Chi Minh * Vol.14 -Supplement of No 1-2010:335 - 340

Goal: *Appreciate the knowledge, attitude and practice (KAP) of mothers on prevention and management of acute diarrhea in under-five-year children and relevant factors.*

Method: *Descriptive cross-sectional study. Objects are 209 mothers who have under-five-year children at Dong Ba hamlet, Binh Hoa ward, Thuan An district, Binh Duong province, in march 2009 by interviewing.*

Result: *37.32% of mothers have good knowledge, 77.03% of mothers have good attitude, 84.69% of mothers have good practice on prevention of acute diarrhea and 62.68% of mothers have good knowledge,10.53% of mothers have good attitude, 87.08% of mothers have good practice on management of acute diarrhea. There is the relationship between mothers' knowledge, attitude on prevention of acute diarrhea and mother's degree of education: the mothers who have the higher degree of education get the knowledge and attitude better than the one*

* Khoa Y tế Công cộng -Đại học Y Dược Tp.HCM ** Khoa Y - Đại học Y Dược Tp. HCM
Địa chỉ liên hệ: CN. Trần Thị Thuý Hằng *ĐT*: 01268994664 *Email*: thuyhangytcc@yahoo.com

who get the lower education. Moreover, there is the relationship between mother's age in management of acute diarrhea: mothers of 25 years old or more have practice on management of acute diarrhea better than the one under 25 years old.

Conclusions: *Mothers who have good KAP are at low level. There is the relationship in knowledge, attitude on prevention of acute diarrhea between mother's degree of education; between mother' age in practice on management of acute diarrhea.*

Keywords: *knowledge, attitude, practice, acute diarrhea, prevention, management.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Tiêu chảy cấp là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây tử vong ở trẻ em. Theo Tổ Chức Y Tế Thế Giới, hàng năm có khoảng 1,3 tỷ lượt tiêu chảy cấp trên xảy ra ở trẻ dưới 5 tuổi trên toàn cầu. Tại các nước đang phát triển, tình trạng này còn trầm trọng hơn, mỗi trẻ em trung bình mắc 3,3 lượt tiêu chảy/năm và hàng năm có khoảng 4 triệu trẻ em chết vì bệnh này (6).

Hiện nay tiêu chảy cấp vẫn còn là bệnh phổ biến ở nước ta, trung bình trẻ em dưới 5 tuổi mắc 2,2 lượt tiêu chảy/năm (6). Thực tế cho thấy nhiều trường hợp tử vong vì bệnh tiêu chảy cấp ở trẻ là do sự thiếu kiến thức của bà mẹ trong việc phòng cũng như xử lý khi trẻ bị bệnh. Chính vì vậy, việc đánh giá kiến thức, thái độ, thực hành về phòng và xử trí bệnh tiêu chảy của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi là cần thiết.

Ấp Đông Ba, xã Bình Hòa, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương có dân số đông và đa phần là dân nhập cư, công tác quản lý và tuyên truyền giáo dục sức khỏe có nhiều khó khăn. Do đó việc khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành và các yếu tố liên quan trong phòng và xử trí bệnh tiêu chảy cấp ở trẻ em của bà mẹ có con dưới 5 tuổi nhằm góp phần nâng cao sức khỏe trẻ em ở địa phương.

MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

Mục tiêu tổng quát

Xác định kiến thức, thái độ, thực hành và các yếu tố liên quan trong phòng và xử trí bệnh tiêu chảy cấp ở trẻ em của bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại ấp Đông Ba, xã Bình Hòa, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Mục tiêu cụ thể

Xác định tỷ lệ bà mẹ có con dưới 5 tuổi có kiến thức đúng về phòng và xử trí bệnh tiêu chảy cấp.

Xác định tỷ lệ bà mẹ có con dưới 5 tuổi có thái độ đúng về phòng và xử trí bệnh tiêu chảy cấp.

Xác định tỷ lệ bà mẹ có con dưới 5 tuổi thực hành đúng về phòng và xử trí bệnh tiêu chảy cấp.

Xác định các yếu tố có liên quan đến kiến thức, thái độ, thực hành phòng và xử trí bệnh tiêu chảy cấp.

ĐỐI TƯỢNG-PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng nghiên cứu

Bà mẹ có con dưới 5 tuổi hiện đang cư ngụ tại ấp Đông Ba, xã Bình Hòa, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Tiêu chí đưa vào

- Bà mẹ có con dưới 5 tuổi hiện đang cư ngụ tại ấp Đông Ba, xã Bình Hòa, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương.
- Đồng ý tham gia nghiên cứu.

Tiêu chí loại ra

- Bà mẹ vắng nhà từ 3 lần trở lên.
- Bà mẹ không trực tiếp nuôi con.
- Bà mẹ không trả lời phỏng vấn (câm, điếc, tâm thần, say rượu…)

Phương pháp nghiên cứu:

Thiết kế nghiên cứu: cắt ngang mô tả có phân tích.

Cỡ mẫu: Lấy mẫu toàn bộ (209 bà mẹ có con dưới 5 tuổi).

Thu thập số liệu

- Bằng phỏng vấn với bảng câu hỏi soạn sẵn.

– Nhập liệu: bằng phần mềm EpiData 3.02.
– Xử lý số liệu: bằng phần mềm Stata 10.
– So sánh các tỷ lệ bằng phép kiểm chi bình phương.

KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

Đặc điểm chung về kinh tế, văn hóa, xã hội của các bà mẹ

Đặc tính	Tần số	%
Tuổi		
< 25 tuổi	31	14,83
≥ 25 tuổi	178	85,17
Nghề nghiệp		
Làm rẫy, ruộng	6	2,88
Công nhân	105	50,48
Buôn bán	32	15,38
Cán bộ viên chức	7	3,37
Nội trợ	44	21,15
Khác	14	6,73
Trình độ học vấn		
≤ Cấp 1	16	8,14
Cấp 2	130	62,20
Cấp 3	50	23,92
ĐH /CĐ/ TCCN / SĐH	12	5,74
Hoàn cảnh kinh tế của gia đình		
Nghèo (thu nhập <780.000 đồng/người/tháng)	62	29,67
Không nghèo (thu nhập ≥780.000 đồng/người/tháng)	147	70,33
Số con hiện có		
1 con	137	65,55
2 con	66	31,58
Từ 3 con trở lên	6	2,87

Bà mẹ nhóm tuổi từ 25 trở lên chiếm tỷ lệ cao nhất (85,17%). Trình độ học vấn cấp 2 chiếm tỷ lệ (62,20%), nhóm trên cấp 3 chiếm tỷ lệ rất thấp (5,75%). Điều này có thể làm hạn chế khả năng tiếp thu của các bà mẹ. Do địa phương có nhiều khu công nghiệp lớn nên đa số các bà mẹ làm công nhân (50,48%). Số bà mẹ có 1 con chiếm 65,55%. Số con ít giúp bà mẹ có thời gian và điều kiện chăm sóc con tốt hơn.

Nguồn thông tin về bệnh tiêu chảy

Nguồn thông tin về bệnh tiêu chảy	Tần số	%
Tivi	150	76,14
Nhân viên y tế	44	22,34
Người thân, hàng xóm	35	17,77
Báo chí	26	13,20
Radio	19	9,64
Tranh ảnh, áp phích	16	8,12

Đa số các bà mẹ tiếp nhận nguồn thông tin từ tivi là 76,14%, từ nhân viên y tế là 22,34%. Từ đó cho thấy cần chú ý phát huy vai trò tích cực của người nhân viên y tế trong truyền thông giáo dục sức khỏe và cần phải đầu tư nhiều hơn nữa về chất lượng cũng như hình thức, nội dung của các nguồn thông tin này để mọi người có thể dễ dàng tiếp cận, nắm bắt thông tin.

Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng về phòng bệnh tiêu chảy

Kiến thức đúng về phòng bệnh tiêu chảy	Tần số	%
Nguyên nhân tiêu chảy	**134**	**64,11**
Ăn uống không hợp vệ sinh	203	97,13
Do tay bẩn	136	65,07
Cách phòng bệnh tiêu chảy	**100**	**47,85**
Bú mẹ hoàn toàn 4-6 tháng đầu	173	82,78
Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh	181	86,60
Ăn uống hợp vệ sinh	184	88,04
Xử lý phân đúng cách	129	61,72
Kiến thức chung đúng (nguyên nhân và phòng bệnh)	**78**	**37,32**

Có 64,11% bà mẹ biết nguyên nhân tiêu chảy là do ăn, uống không hợp vệ sinh và do tay bẩn. Tỷ lệ này cao hơn tỷ lệ 29% của tác giả Nguyễn Quang Vinh trong một khảo sát tại tỉnh Kon Tum [6]. Có 47,85% bà mẹ biết cách phòng bệnh tiêu chảy cho trẻ nhưng vẫn còn khá đông bà mẹ cho rằng không nên cho trẻ ăn dầu mỡ, vì chưa hiểu dầu mỡ giúp hòa tan và hấp thu các loại vitamin A, vitamin K và vitamin E, đều là những loại vitamin giúp cơ thể tăng cường sức đề kháng, chống đỡ tốt với bệnh tật.

Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức chung về phòng bệnh còn thấp (tỷ lệ 37,32%) vì đa số các bà mẹ hiểu sai về nguyên nhân và đường lây truyền của bệnh.

Tỷ lệ bà mẹ có thái độ đúng về phòng bệnh tiêu chảy

Thái độ		Tần số	%
Thái độ về tính chất nguy hiểm	Đồng ý	185	88,52
	Không ý kiến	10	4,78
	Không đồng ý	14	6,70
Thái độ về việc rửa tay thường xuyên	Đồng ý	192	91,87
	Không ý kiến	9	4,31

cho trẻ	Không đồng ý	8	3,83
Thái độ về việc cho trẻ uống nước đun sôi để nguội.	Đồng ý	198	94,74
	Không ý kiến	8	3,83
	Không đồng ý	3	1,44
Thái độ chung đúng (cả 3 nội dung trên)		**161**	**77,03**

Tỷ lệ bà mẹ có thái độ đúng trong phòng bệnh tiêu chảy là 77,03%.

Tỷ lệ bà mẹ có thái độ coi bệnh tiêu chảy cấp là bệnh nguy hiểm, không thể xem thường là 88,52%. Tỷ lệ này thấp hơn so với tỷ lệ 91,96% của tác giả Lâm Bỉnh Yên (1). Tỷ lệ bà mẹ đồng ý rửa tay thường xuyên cho trẻ để giúp phòng bệnh là 91,87%. Tỷ lệ bà mẹ cho rằng uống nước đun sôi để nguội sẽ giúp phòng bệnh tiêu chảy là 94,74%.

Tỷ lệ bà mẹ có thực hành đúng về phòng bệnh tiêu chảy

Thực hành chung trong phòng bệnh	Tần số	%
Thực hành cho trẻ đi tiêu đúng chỗ.	207	99,04
Thực hành xử lý phân sau khi trẻ đi tiêu	207	99,04
Thực hành sử dụng nước cho trẻ uống	180	86,12
Thực hành chung đúng (cả 3 nội dung trên)	**177**	**84,69**

Tỷ lệ bà mẹ thực hành chung đúng trong phòng bệnh tiêu chảy là 84,69%.

Tỷ lệ bà mẹ cho trẻ uống nước đun sôi để nguội là 86,12%. Tỷ lệ bà mẹ thực hành xử lý phân sau khi trẻ đi tiêu đúng là 99,04%, tỷ lệ này cao hơn tỷ lệ 84,5% của tác giả Lê Hoàng Phong (4).

Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng về xử trí bệnh tiêu chảy

Kiến thức chung về xử trí bệnh tiêu chảy	Tần số	%
Dấu hiệu cho biết cần đưa trẻ đến cơ sở y tế.	205	98,09
Cách pha và sử dụng ORS.	142	67,94
Nguyên tắc cho ăn khi trẻ bị tiêu chảy	117	55,98
Sử dụng các loại nước uống cho trẻ khi bị tiêu chảy	80	38,28
Nguyên tắc điều trị tiêu chảy tại nhà	59	28,23
Kiến thức chung đúng (Có kiến thức đúng ≥3 nội dung trên)	**131**	**62,68**

Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức chung đúng trong xử trí bệnh tiêu chảy là 62,68%.

Có 98,09% bà mẹ nhận biết đúng các dấu hiệu nặng cần đưa đến cơ sở y tế, tỷ lệ này cao hơn tỷ lệ 89% của tác giả Lê Nguyễn Bảo Châu (2) khảo sát tại quận 8 năm 2005. Tỷ lệ bà mẹ biết cách sử dụng ORS chỉ chiếm 67,94%. Tuy tỷ lệ này cao hơn tỷ lệ 55,1% của tác giả Lê Hồng Phúc, Lý Văn Xuân (5) và 14,85% của tác giả Lê Hoàng Ninh (3) nhưng cũng cần phải tăng cường truyền thông, hướng dẫn các bà mẹ cách pha và sử dụng ORS.

Tỷ lệ bà mẹ có thái độ đúng về xử trí bệnh tiêu chảy

Thái độ		Tần số	%
Sử dụng ORS để điều trị tiêu chảy.	Đồng ý	149	71,29
	Không ý kiến	41	19,62
	Không đồng ý	19	9,09
Dùng kháng sinh trong điều trị tiêu chảy	Đồng ý	71	33,97
	Không ý kiến	67	32,06
	Không đồng ý	71	33,97
Dùng thuốc cầm tiêu chảy	Đồng ý	166	79,43
	Không ý kiến	21	10,05
	Không đồng ý	22	10,53
Cho trẻ ăn kiêng khi bị tiêu chảy	Đồng ý	**162**	**77,51**
	Không ý kiến	9	4,31
	Không đồng ý	38	18,18
Thái độ chung đúng (Có thái độ đúng ≥3 nội dung trên)		**22**	**10,53**

Tỷ lệ bà mẹ có thái độ chung đúng trong xử trí bệnh tiêu chảy là 10,53%.

Có 71,29% bà mẹ tin tưởng vào khả năng bù nước của ORS. Tỷ lệ này cao hơn tỷ lệ 67,3% của tác giả Lê Hồng Phúc, Lý Văn Xuân(5). Chỉ có 33,97% bà mẹ tin rằng không cần dùng kháng sinh cho tất cả trẻ bị tiêu chảy, 10,53% bà mẹ yên tâm khi không dùng thuốc cầm tiêu chảy. Hai tỷ lệ trên thấp hơn so với tỷ lệ 50,8% và 32,6% của tác giả Lê Hồng Phúc,

Lý Văn Xuân(5). Thái độ đồng ý nên cho trẻ ăn kiêng khi bị tiêu chảy chiếm tỷ lệ 77,51% cho thấy các bà mẹ còn hạn chế cho trẻ ăn khi bị tiêu chảy, dễ dẫn đến suy dinh dưỡng trẻ em.

Tỷ lệ bà mẹ có thực hành đúng về xử trí bệnh tiêu chảy

Thực hành xử trí	Tần số	%
Thực hành chọn nơi chữa bệnh.	184	88,04
Thực hành sử dụng thuốc.	183	87,56
Thực hành cho trẻ uống nước khi bị tiêu chảy.	175	83,73
Thực hành cho trẻ ăn khi bị tiêu chảy	135	64,59
Thực hành sử dụng thức ăn.	112	53,59
Thực hành chung đúng (Có thực hành đúng ≥3 nội dung trên)	**182**	**87,08**

Tỷ lệ bà mẹ thực hành chung đúng trong xử trí bệnh tiêu chảy là 87,08%.

Có 83,73% bà mẹ cho con uống nhiều hơn khi bị tiêu chảy, tỷ lệ này cao hơn tỷ lệ 51,7% của tác giả Nguyễn Quang Vinh (6). Tỷ lệ bà mẹ cho trẻ ăn đầy đủ chỉ chiếm 64,92%. Tỷ lệ bà mẹ đưa trẻ đến cơ sở y tế ngay khi trẻ bị tiêu chảy khá cao 73,21% cho thấy mức độ quan tâm đến sức khỏe của người dân tăng. Tuy nhiên bệnh tiêu chảy có thể điều trị dễ dàng tại nhà, nếu các bà mẹ được hướng dẫn cụ thể và biết cách chăm sóc trẻ tại nhà sẽ góp phần giảm tải ở các cơ sở y tế.

Mối liên quan giữa kiến thức, thái độ, thực hành về phòng và xử trí bệnh tiêu chảy với tuổi và trình độ học vấn của bà mẹ

Biến số	Kiến thức về phòng bệnh tiêu chảy				P	PR	KTC 95%
	Đúng		Chưa đúng				
Trình độ học vấn							
≤ Cấp 1	4	(23,53)	13	(76,47)	0,368	1,50	(0,62-3,65)
Cấp 2	46	(35,38)	84	(64,62)	0,259	1,70	(0,68-4,27)
Cấp 3	20	(40)	30	(60)	0,031	2,83	(1,10-7,30)
ĐH /CĐ/ TCCN / sau ĐH	8	(66,67)	4	(33,33)			

Kiến thức: Bà mẹ có trình độ trên cấp 3 có kiến thức đúng trong phòng bệnh cao gấp 2,83 lần so với bà mẹ có trình độ từ cấp 1 trở xuống (p<0,05).

Biến số	Thái độ về phòng bệnh tiêu chảy				p	PR	KTC 95%
	Đúng		Chưa đúng				
Trình độ học vấn							
≤ Cấp 1	10	(59%)	7	(41%)			
Cấp 2	101	(78%)	29	(22%)	0,182	1,32	(0,88-1,99)
Cấp 3	38	(76%)	12	(24%)	0,240	1,29	(0,84-1,98)
ĐH /CĐ/ TCCN / sau ĐH	12	(100%)	0	(0%)	0,005	1,78	(1,20-2,65)

Thái độ: Bà mẹ có trình độ trên cấp 3 có thái độ phòng bệnh đúng cao gấp 1,78 lần so với bà mẹ có học vấn từ cấp 1 trở xuống (p<0,05).

Biến số	Thực hành về xử trí bệnh tiêu chảy				p	PR	KTC 95%
	Đúng		Chưa đúng				
	Tần số	Tỷ lệ (%)	Tần số	Tỷ lệ (%)			
Nhóm tuổi							
< 25 tuổi	19	(61)	12	(39)			
≥ 25 tuổi	163	(92)	15	(8)	0,005	1,49	(1,13-1,98)

Thực hành: Bà mẹ nhóm tuổi từ 25 trở lên có thực hành xử trí bệnh tiêu chảy đúng cao hơn 1,49 lần so với bà mẹ dưới 25 tuổi (p<0,05).

KẾT LUẬN

Về phòng bệnh tiêu chảy cấp, tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng là 37,32%, có thái độ đúng là 77,03%, có thực hành đúng là 84,69%.

Về xử trí bệnh tiêu chảy cấp, tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng là 62,68%, có thái độ đúng là 10,53 %, có thực hành đúng là 87,08%.

Có mối liên quan giữa kiến thức, thái độ, thực hành về phòng bệnh tiêu chảy giữa các trình độ học vấn của bà mẹ: Bà mẹ có trình độ trên cấp 3 có kiến thức, thái độ trong phòng

bệnh tốt hơn bà mẹ có trình độ từ cấp 1 trở xuống. Có mối liên quan giữa thực hành về xử trí bệnh tiêu chảy giữa các nhóm tuổi của bà mẹ: Bà mẹ nhóm tuổi từ 25 trở lên có thực hành xử trí bệnh tiêu chảy tốt hơn bà mẹ dưới 25 tuổi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lâm Bỉnh Yên. "Kiến thức, thái độ, thực hành của bà mẹ có con dưới 5 tuổi về phòng chống bệnh tiêu chảy cho trẻ tại cụm dân cư quanh bãi rác Gò Cát, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TPHCM năm 2007". Khóa tiểu luận tốt nghiệp cử nhân y tế công cộng năm 2007.
2. Lê Nguyễn Bảo Châu. "Kiến thức, thái độ, thực hành về phòng chống bệnh tiêu chảy của bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại khu phố 3, phường 8, quận 8 năm 2005". Khóa luận tốt nghiệp cử nhân y tế công cộng năm 2005.
3. Lê Hoàng Ninh. "K.A.P của các bà mẹ trong việc xử lý bệnh tiêu chảy ở trẻ dưới 5 tuổi tại TPHCM". Tạp chí y học Đại học Y Dược TPHCM;2(2):trang 124-126.
4. Lê Hoàng Phong. "Kiến thức, thực hành về bệnh tiêu chảy trẻ em dưới 5 tuổi của phụ nữ từ 15-49 tuổi của phụ nữ từ 15-49 tuổi tại xã Nhơn Mỹ-Kế Sách-Sóc Trăng". Luận văn tốt nghiệp chuyên khoa cấp I chuyên ngành y tế công cộng năm 2006.
5. Lê Hồng Phúc, Lý Văn Xuân. "Kiến thức, thái độ, thực hành của bà mẹ có con dưới 5 tuổi trong xử lý bệnh tiêu chảy cấp trẻ em tại nhà ở xã Vĩnh An, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre năm 2004". Tạp chí y học TPHCM; phụ bản của số 1: trang 181-184.
6. Nguyễn Quang Vinh, "K.A.P của bà mẹ và một số yếu tố liên quan trong phòng, xử trí bệnh tiêu chảy ở trẻ em dưới 5 tuổi tại huyện Đak Hà, tỉnh Kon Tum". Tạp chí Y tế công cộng:9(9): trang 45-50.